TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HSST
Ngày: 13/04/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Quách Văn Thành.

Bà: Pờ Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TL-ST-HS, ngày 15 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo.

- **Giàng A V:** Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/05/1978; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKHKTT: Bản Pắc P, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Giàng A L, sinh năm 1957 và con bà Thào Thị C (đã chết); vợ: Hạng Thị D, sinh năm 1982; con, có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân đã bị xử lý, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C xử phạt 26 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, tính đến ngày phạm tội 07/09/2022 đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/09/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng A V:* Ông Vũ Đức Tùng - Luật sư - Ký hợp đồng trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai C - Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Thào A C, sinh năm 1983 - Trú tại: Bản Nậm D, xã Tà T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+. Anh Lý Khừ C, sinh năm 1990 - Trú tại: Bản Sang S, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+. Anh Pàn A M, sinh năm 1978 - Trú tại: Bản Sang S, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+. Anh Lò Văn L, sinh năm 1975 - Trú tại: Bản Pắc P, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ sáng ngày 04/09/2022, Giàng A V, điều khiển xe máy đi từ nhà đến bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai C. Khi đến khu vực giáp ranh giữa bản Phiêng K, xã Bum N và bản Pa M, V gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt, qua trao đổi V mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng một mảnh nilon màu trắng với giá 400.000 đồng, V cất giấu vào trong túi quần đang mặc sau đó đi xe máy quay về nhà rồi lấy gói Heroine ra bẻ một ít để sử dụng, số Heroine còn lại, V chia thành 06 phần rồi dùng mảnh nilon gói lại (*04 gói bên ngoài mỗi gói đều được gói lại bằng mảnh nilon màu hồng và 02 gói bên ngoài mỗi gói đều được gói lại bằng mảnh nilon màu trắng*), sau đó V đem 05 gói Heroine cho vào trong 01 lọ nhựa có nắp vặn rồi cho vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người, còn 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng, V cất giấu dưới đệm đầu giường ngủ. Vào khoảng 19 giờ ngày 07/09/2022, khi V đang ở nhà thì có Lý Khừ C, Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L cùng nhau đi vào nhà. Khừ C đi tới nói chuyện và hỏi mua Heroine với V, Khừ C đưa cho V số tiền 200.000 đồng. V cầm tiền đi vào trong phòng ngủ lấy 02 gói Heroine bên ngoài đều được gói bằng mảnh milon màu hồng trong lọ nhựa màu trắng, quay ra phòng khách đưa cho Khừ C, Khừ C nhận gói Heroine và xin phép V cho Khừ C, C, M và L cùng nhau sử dụng Heroine tại nhà của V, V đồng ý, sau đó Khừ C, C, M và L cùng nhau sử dụng Heroine tại phòng khách nhà V, còn V đi vào phòng ngủ lấy gói Heroine cất giấu dưới đệm đầu giường ngủ ra sử dụng. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày khi Khừ C, C, M và L vừa sử dụng Heroine xong thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T đến kiểm tra tại nhà V, tổ công tác phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định tư pháp số 95/KLGĐ, ngày 08/09/2022 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: 04 (bốn) gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Giàng A V có tổng khối lượng là 0,71 gam.

Tại kết luận giám định số: 755/GĐ-KTHS ngày 11/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 04 (bốn) mẫu chất bột khô, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại kết luận giám định số: 756/GĐ-KTHS ngày 09/09/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã ký hiệu lần lượt là OH 19977818 và BP 21654383 gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-MT ngày 15 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Giàng A V về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Giàng A V về tội danh "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A V từ: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+. Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A V từ: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

- *Về tổng hợp hình phạt*: Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội theo quy định của pháp luật.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) lọ nhựa màu trắng, hình trụ có nắp vặn; 02 (hai) mảnh nilon màu hồng, 02 (hai) mảnh nilon màu trắng; 04 (bốn) bơm kim tiêm là vật chứng còn lại của vụ án, không có giá trị, không sử dụng được.

+. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng, gồm: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã ký hiệu lần lượt là OH 19977818 và BP 21654383, do Giàng A V bán trái phép Heroine mà có.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo Giàng A V, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè về tội danh "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí

hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 07/09/2022, tại nhà ở của mình thuộc bản Pắc P, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Giàng A V đã có hành vi bán trái phép 02 gói Heroine cho Lý Khừ C để lấy số tiền 200.000 đồng. Sau khi bán Heroine, vào hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, Giàng A V còn cho phép Lý Khừ C, Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà của V. Ngoài ra Giàng A V còn tàng trữ trái phép 0,71 gam Heroine để sử dụng và bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C phát hiện bắt quả tang. Do số Heroine mà V đang tàng trữ cùng với số Heroine mà V đã bán cho Lý Khừ C có cùng chung nguồn gốc, nên V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với toàn bộ khối lượng Heroine này. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt

Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Giàng A V luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo, nhận thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã Vàng S là xã thuộc huyện Mường T, tỉnh Lai C là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Giàng A V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương. Năm 2013 đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C xử phạt 26 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tính đến ngày phạm tội 07/09/2022 đã được xóa án tích, chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi mua bán, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy và hám lời của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy: Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã Vàng S là xã thuộc huyện Mường T, tỉnh Lai C là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) lọ nhựa màu trắng, hình trụ có nắp vặn; 02 (hai) mảnh nilon màu hồng, 02 (hai) mảnh nilon màu trắng; 04 (bốn) bơm kim tiêm là vật chứng còn lại của vụ án, không có giá trị, không sử dụng được.

+. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng, gồm: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã ký hiệu lần lượt là OH 19977818 và BP 21654383, do Giàng A V bán trái phép Heroine mà có.

[8]. Về án phí: Xét thấy: Bị cáo là người sử dụng chất ma túy, dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã Vàng S là xã thuộc huyện Mường T, tỉnh Lai C là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Giàng A V đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, xử lý vật chứng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Sau khi nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa là có cơ sở, phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[11]. Đối với việc bị cáo Giàng A V khai đã mua Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt. Trong qúa trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với Lý Khừ C là người đã mua được Heroine với bị cáo Giàng A V, sau khi mua được Heroine thì đã cùng với Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L sử dụng hết số Heroine. số tiền 200.000 đồng mà Khừ C mua Heroine với bị cáo Giàng A V là tiền góp chung của Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L. Bị cáo V không biết số tiền này là do Lý Khừ C, Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L góp chung, nên không thuộc trường hợp phạm tội đối với 02 người trở lên.

- Đối với việc Lý Khừ C, Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L cùng nhau sử dụng Heroin tại nhà của bị cáo Giàng A V: Trong qúa trình điều tra, truy tố, xét xử đã xác định giữa Lý Khừ C, Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L không có sự phân công, chỉ huy, điều hành, chuẩn bị hoặc cung cấp chất ma túy và chuẩn bị dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, nên không có hành vi tổ chức việc sử dụng trái phép chất ma túy. Trong qúa trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, không thể xác định khối lượng số Heroine này. Vào ngày 17/12/2022 Công an huyện Mường T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lý Khừ C, Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không truy tố đối với Lý Khừ C, Thào A C, Pàn A M và Lò Văn L. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13]. Đối với chiếc xe máy mà bị cáo Giàng A V mượn của Giàng A C người cùng bản là em họ của bị cáo, quá trình điều tra xác định, Chúng không biết bị cáo V mượn xe máy để đi mua trái phép chất ma túy, sau khi mua ma túy xong bị cáo V đã trả lại chiếc xe này cho C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C không thu giữ chiếc xe này. Viện kiểm sát nhân dân huyện

Mường T không đề nghị xem xét. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14]. Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt chung của tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Giàng A V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

+. Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A V: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+. Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A V: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Bị cáo Giàng A V phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù + 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù = 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 07/09/2022.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 của Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Giàng A V.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) lọ nhựa màu trắng, hình trụ có nắp vặn; 02 (hai) mảnh nilon màu hồng, 02 (hai) mảnh nilon màu trắng; 04 (bốn) bơm kim tiêm là vật chứng còn lại của vụ án, không có giá trị, không sử dụng được.

+. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng, gồm: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã ký hiệu lần lượt là OH 19977818 và BP 21654383, do Giàng A V bán trái phép Heroine mà có.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A V.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải